

Số: 48/2022/QĐST-HNGĐ

Đồ Sơn, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 58/2022/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1988; nơi ĐKTT: Tổ dân phố B, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ 3, phường G, quận L, thành phố Hà Nội;

Bị đơn: Anh Bùi Thế Đoàn, sinh năm 1982; nơi ĐKTT: Tổ dân phố B, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng; nơi sinh sống: Tổ dân phố B, phường B, quận Đ, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Bùi Thế Đoàn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị T và anh Đoàn thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị T và anh Đoàn có 02 con chung là cháu Bùi Thế T, sinh ngày 23-7-2009 và cháu Bùi Thị Hạ V, sinh ngày 16-11-2011. Chị T và anh Đoàn thống nhất giao cháu T và cháu V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị T và anh Đoàn tự

thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết; hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác về người trực tiếp nuôi con, về cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị T và anh Đoàn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị T nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002657 ngày 25 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Đồ Sơn, thành phố Hải Phòng; chị T được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND quận Đồ Sơn;
- Chi cục THADS quận Đồ Sơn;
- UBND phường Bàng La, quận Đồ Sơn (GCNKH số 82 ngày 08-11-2012);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

THẨM PHÁN

Bùi Duy Khoa

